TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **----------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------

Bản án số: 76/2022/HSST
Ngày: 24/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - chủ tọa phiên: Ông Nguyễn Phi Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Yêm.
Bà Hoàng Thị An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 68/2022/HSST ngày 09/5/2022 đối với bị cáo:

Đinh Vạn Đ, sinh năm 1991; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn V, xã N, huyện H, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Đinh Vạn T; Con bà: Đinh Thị N; Vợ: Chu Thị H; Con: có 02 con, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự như sau:

- Ngày 07/5/2010, Tòa án nhân dân huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình xử phạt 08 năm tù về tội Cướp tài sản (Bán án số 11/2010/HSST). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2015 và chấp hành xong các quyết định khác của bản án vào ngày 29/6/2010 và ngày 31/8/2010 theo Biên bản xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư ngày 24/12/2021.

- Ngày 20/12/2018, Tòa án nhân dân huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 83/2018/HSST; thời điểm thực hiện hành vi phạm tội là ngày 28/8/2018). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/02/2020.

- Tiền sự: 01 tiền sự ngoài thời hiệu về hành vi Cố ý gây thương tích năm 2009.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/11/2021 đến nay tại Trại tạm giam số 01 - Công an thành phố Hà Nội, số giam: 135B2/19-21 - Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn S, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Đỗ Thị N, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn S, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội – Vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo Đinh Vạn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 30/11/2021, Đinh Vạn Đ đi một mình lang thang vào khu vực dân cư thuộc thôn S, xã V tìm nhà dân sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi đến vị trí nhà vợ chồng chị Đỗ Thị N, sinh năm 1991 và anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984, cùng trú tại: Đội 2, thôn S, xã V, huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Đại đột nhập qua tường rào vào bên trong để trộm cắp tài sản. Thấy cửa ban công bên cạnh không khóa, Đ đi vào trong phòng tầng 1 để lục soát, tìm kiếm tài sản. Do không tìm được tài sản ở tầng 1, nên Đ đã tìm và lấy 01 con dao trong nhà của anh T (chuôi bằng gỗ, đầu dao vuông, dài khoảng 30 cm) rồi lên tầng 2 để tiếp tục tìm kiếm tài sản. Khi Đ vào phòng ngủ của vợ chồng chị N và anh T để tìm kiếm tài sản thì bị phát hiện. Lúc này, Đại dùng dao đe dọa, yêu cầu đưa tiền (do uống rượu say nên Đ không nhớ việc đe dọa cụ thể như thế nào). Do bị ép buộc nên chị N đã đưa cho Đ 6.500.000 đồng (loại tiền mệnh giá 500.000 đồng). Đ cầm tiền cất vào túi thì bị vợ chồng anh T, chị N lao vào ôm, giữ người Đ. Đ đã dùng dao chém vào tay anh T rồi tiếp tục vật lộn với vợ chồng anh T, chị N khiến anh T bị ngã và bị thương tích. Sau đó có người dân đến khống chế Đ, rồi báo cho lực lượng Công an huyện Đông Anh đến giải quyết (Bl: 70, 71, 75, 77, 78, 79).

Vật chứng tạm giữ:

- Tạm giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường: 01 con dao, dài khoảng 30 cm, chuôi bằng gỗ; 01 ga trải giường màu vàng có bám dính chất màu nâu đỏ dạng máu ;
- Tạm giữ số tiền 6.500.000 đồng (là tiền bị cáo đã chiếm đoạt).
- Tạm giữ số tiền 527.000 đồng (là tiền của cá nhân Đinh Vạn Đ).

Tại Cơ quan điều tra, chị Đỗ Thị N và anh Nguyễn Ngọc T khai nhận: Đ cầm dao đe dọa: "dậy, mang tiền ra đây, hô hoán thì tao giết" và "đưa tiền đây không tao giết". Khi Đ cầm số tiền trên đút vào túi quần, không để ý, anh T và chị N lao tới vật lộn và giằng co con dao trên tay Đ thì Đ đánh lại và dùng dao chém vào bàn tay phải anh T. Lúc này, hàng xóm chạy đến cùng vợ chồng anh bắt giữ Đ. Sau đó, lực lượng Công an huyện Đông Anh đến lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang, lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu liên quan và đưa Đinh Vạn Đ về trụ sở làm việc. Anh T được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Nam Thăng Long và đến Bệnh viện Thể thao Việt Nam điều trị thương tích.

* Bệnh viện Nam Thăng Long xác định thương tích của anh T như sau: Vết thương đốt 1 ngón II tay phải kích thước khoảng 2cm; Vết thương kẽ ngón I – II bàn tay phải kích thước khoảng 3cm. Các vết thương bờ nham nhở, sạch, chảy máu. Vết răng cắn vùng đầu trên cánh tay trái nề đỏ đau; Có hình ảnh tràn dịch khớp gối phải.

* Bệnh viện Thể thao Việt Nam xác định thương tích của anh T như sau: Đứt dây chằng chéo trước, rách sụn chêm ngoài gối phải.

* Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 238 ngày 03/3/2022 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh T cụ thể như sau:

- Các sẹo vết thương bàn tay phải: 05%.
- Đứt dây chằng chéo trước gối phải đã phẫu thuật nội soi tái tạo: 11%
- Rách sụn chêm ngoài gối phải đã phẫu thuật cắt sụn chêm: 16%

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: **29%** (Hai mươi chín phần trăm).

Hiện chưa đánh giá được hết mức độ di chứng và biến chứng của tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi điều trị ổn định. Cơ chế hình thành thương tích do vật tày, vật có cạnh tương đối sắc gây nên.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung tỷ lệ tổn hại sức khỏe và ra Quyết định dẫn giải đi giám định bổ sung đối với anh Nguyễn Ngọc T để tiếp tục có căn xử lý đối với Đinh Vạn Đ. Tuy nhiên anh T nhất trí với kết quả giám định tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 29%, thấy sức khỏe đã ổn định, từ chối đi giám định bổ sung và kiên quyết cản trở Quyết định dẫn giải của Cơ quan điều tra.

* Tại Bản kết luận giám định ADN số HT460.21 ngày 12/12/2021 của Viện pháp y Quân đội kết luận trên các mẫu máu thu giữ trên con dao và đồ vật thu giữ tại nhà anh T như sau:

- Dấu vết trên tăm bông thu mẫu chất màu nâu đỏ nghi máu tại nền nhà nơi anh T và đối tượng Đ giằng co và dấu vết màu nâu đỏ rải rác trên ga giường màu vàng là máu người; ADN trùng khớp với ADN của anh Nguyễn Ngọc T.

- Dấu vết trên con dao chuôi gỗ có sinh phẩm của người, có ADN bị trộn lẫn, trong đó có ADN trùng khớp với ADN của anh Nguyễn Ngọc T và đối tượng Đinh Vạn Đ.

Đối với thương tích của chị N, do bị thương tích nhẹ nên chị N từ chối giám định tỷ lệ tổn hại cơ thể, không đề nghị bồi thường dân sự.

Về dân sự: Anh Nguyễn Ngọc T yêu cầu Đinh Vạn Đ bồi thường tổng số tiền là 50.000.000 đồng, bao gồm: Các chi phí khám chữa bệnh tại bệnh viện và tiền mất thu nhập do phải nghỉ làm để điều trị thương tích.

Tại Cáo trạng số 172/CT - VKS ngày 05/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố Đinh Vạn Đ về tội "Cướp tài sản". Trong phần tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, kết luận bị cáo phạm tội "Cướp tài sản" và đề nghị Hội

đồng xét xử: Áp dụng điểm c, điểm d khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Xử phạt Đinh Vạn Đ từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù.
- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 30 cm, chuôi bằng gỗ (bị gập giữa chuôi và lưỡi dao).
- Số tiền 527.000 đồng thu giữ của bị cáo cần giữ lại để đảm bảo cho việc bị cáo bồi thường cho người bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu, không kêu oan và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho mình một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Điều tra Công an huyện Đông Anh, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong quá trình điều tra vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 30/11/2021, tại phòng ngủ tầng 2 nhà riêng của vợ chồng anh Nguyễn Ngọc T và chị Đỗ Thị N, có địa chỉ tại thôn S, xã V, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Đinh Vạn Đ đã có hành vi sử dụng tay chân và phương tiện nguy hiểm (dao bằng kim loại) đe dọa vợ chồng anh Nguyễn Ngọc T và chị Đỗ Thị N, buộc vợ chồng anh T phải giao cho bị cáo số tiền là 6.500.000 đồng, sau khi chiếm đoạt được tiền thì bị cáo đã sử dụng hung khí để gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 29% nhằm mục đích để tẩu thoát.

Như vậy hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Cướp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự. Điều luật quy định:

"1.Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc hoặc có hành vi khác làm cho người bị tấn công lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt tài sản, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30%;

d) Sử dụng vũ khí, phương tiện hoặc thủ đoạn nguy hiểm khác;"…….

Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm hại quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng an toàn xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, bị Nhà nước quy định là tội phạm, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi sử dụng vũ lực và hung khí nguy hiểm buộc người có tài sản phải giao tài sản thuộc sở hữu của mình cho bị cáo. Bị cáo đã chiếm đoạt 6.500.000 đồng và đã gây tổn hại về sức khỏe của người bị hại với tỷ lệ là 29%.

Như vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội "Cướp tài sản" nên phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm c, điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự, như kết luận của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, như kết luận của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

Bị cáo đã có 01 tiền án cùng về tội "Cướp tài sản" năm 2010 và 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" năm 2018, trong đó tiền án năm 2018, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt ngày 28/8/2020. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự thì bản án này chưa được xóa án tích, do vậy lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm theo quy định tại khoản 1 Điều 53 Bộ luật Hình sự. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Bởi vậy, đối với bị cáo cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo và mới đủ tác dụng trừng trị, cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như có tác dụng phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt tiền và tịch thu một phần tài sản để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 6 Điều 168 Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo là người sống lang thang, không có nghề nghiệp và thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] ***Về phần dân sự***:

Tổng số tiền chi phí khám và điều trị thương tích của anh T có hóa đơn, chứng từ hợp lệ là 26.200.000 đồng (BL từ 123 đến 135). Anh T làm việc tại Công ty

AEON có mức lương là 16.000.000 đồng/ tháng. Anh T phải nghỉ việc từ ngày 30/11/2021 đến ngày 25/01/2022, không được trả lương. Như vậy số tiền mất thu nhập của anh Tuyến là 02 tháng 26 ngày tương đương số tiền là 45.898.000 đồng. Tổng số tiền bị thiệt hại là 72.0989000 đồng. Tuy nhiên tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên Tòa anh T chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền bị tổn hại sức khỏe và tiền mất thu nhập là 50.000.000 đồng, nên được ghi nhận và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh T số tiền là 50.000.000 đồng là có căn cứ và phù hợp quy định tại Điều 590 Bộ luật dân sự.

[5] ***Về xử lý vật chứng:***

- 01 ga trải giường màu vàng và số tiền 6.500.000 đồng là tài sản hợp pháp của anh Tuyến và chị Ngọc. Ngày 24/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Đông Anh quyết định xử lý vật chứng trao trả tài sản trên cho chị Đỗ Thị Ngọc là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- 01 con dao dài khoảng 30 cm, chuôi bằng gỗ (bị gập giữa chuôi và lưỡi dao) là tài sản của vợ chồng anh T. Tại Phiên tòa anh T đề nghị không nhận lại. Mặt khác đây là công cụ phạm tội, nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Số tiền 527.000 đồng là tài sản hợp pháp của Đinh Vạn Đ, tại phiên tòa bị cáo không yêu cầu nhận lại và đề nghị được trừ vào số tiền bị cáo phải bồi thường cho người bị hại, người bị hại cũng nhất trí nhận, nên được ghi nhận.

[6] ***Án phí***: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 đồng tiền án phí bồi thường dân sự theo quy định tại Khoản 1 Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] ***Về quyền kháng cáo:*** Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 231 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1 - Tuyên bố bị cáo Đinh Vạn Đại phạm tội "Cướp tài sản".

2 - Căn cứ vào:

- Điểm c, điểm d, khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h khoản khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật Hình sự.
- Điều 590 Bộ luật Dân sự.
- Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.
- Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng Án phí, Lệ phí Tòa án.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Đinh Vạn Đ 10 (mười) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2021.

4. Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc T 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

5. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài khoảng 30 cm, chuôi bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại (bị gập giữa chuôi và lưỡi dao), theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 06/5/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

- Số tiền 527.000 (năm trăm hai mươi bảy nghìn) đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 06/5/2022 tại kho bạc Nhà nước huyện Đông Anh, được trừ vào số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng mà bị cáo phải bồi thường *(được trả cho anh Nguyễn Ngọc T)*.

6. Về Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (hai triệu, năm trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Anh Nguyễn Ngọc T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
- Chị Đỗ Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Phi Hùng

Nơi nhận:
- *TAND thành phố Hà Nội*
- *VKSND huyện Đông Anh*
- *Công an huyện Đông Anh*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh*
- *Bị cáo, Người bị hại;*
- *Lưu hồ sơ*